

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bông Bạch Tuyết

Ban Kiểm soát báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2020 của Công ty cổ phần Bông Bạch Tuyết như sau:

**I. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

**1. Phân phối lợi nhuận năm 2019**

Do BBT vẫn còn lỗ lũy kế nên toàn bộ lợi nhuận sau thuế năm 2019 để lại để bù lỗ lũy kế, không trích lập các quỹ và không chia cổ tức. Công ty đã thực hiện và thể hiện vào báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020.

**2. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập**

Được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ, Công ty đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, một trong các công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính BBT năm 2020.

**3. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2020:**

Chi tiết số liệu kế hoạch và thực hiện đối với thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2020 như sau:

Thù lao	Kế hoạch			Thực hiện		
	Số người	Theo tháng (đồng/người)	Tổng kế hoạch/năm	Số người	Theo tháng (đồng/người)	Tổng thực hiện/năm
Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	120.000.000	1	10.000.000	120.000.000
Phó Chủ tịch HĐQT	1	8.000.000	96.000.000	1	8.000.000	96.000.000
Thành viên HĐQT	1	7.000.000	84.000.000	1	7.000.000	84.000.000
Trưởng ban kiểm soát	1	4.000.000	48.000.000	1	4.000.000	48.000.000
Kiểm soát viên	2	2.000.000	48.000.000	2	2.000.000	43.000.000
Thư ký HĐQT	1	2.000.000	24.000.000	1	2.000.000	24.000.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>420.000.000</b>			<b>415.000.000</b>

- Công ty chỉ trả thù lao theo quý và đầu quý sau trả thù lao của quý trước, thù lao Quý 4 năm 2020 chưa thực hiện chi trả trong năm 2020 mà chi trả trong đầu Quý 1 năm 2021.
- Số thù lao thực hiện nêu trên đã được Công ty kê khai và nộp thuế TNCN theo đúng quy định.
- Trong năm 2020 có sự thay đổi 1 thành viên Ban kiểm soát, cụ thể là ông Lê Phan Hoàng Long có đơn xin từ nhiệm từ 16/3/2020, ông Phạm Mạnh Bằng được bầu bổ sung thay thế ông Lê Phan Hoàng Long tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

#### 4. Chào bán cổ phiếu riêng lẻ

Công ty đã thực hiện thành công phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 như sau:

- Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Bông Bạch Tuyết
- Loại cổ phần chào bán: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần chào bán: 2.960.000 cổ phần
- Tổng giá trị theo mệnh giá: 29.600.000.000 đồng
- Giá cổ phần chào bán: 18.500 đồng/cổ phần
- Danh sách nhà đầu tư chào bán

STT	Tên nhà đầu tư	Số lượng cổ phần chào bán (cổ phần)
1	Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital	1.581.999
2	Công ty cổ phần Dệt May Gia Định	1.378.001
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.960.000</b>

- Số tiền thu được từ đợt chào bán: 54.760.000.000 đồng
- Ngày hoàn thành đợt chào bán: 04/9/2020

#### 5. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2020

*Đvt: triệu đồng, %*

Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020 so với	
	Đã kiểm toán	Đã kiểm toán		Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
Doanh thu	116,90	155,21	140,69	132,78%	110,32%
Lợi nhuận trước thuế	21,84	28,94	18,99	132,50%	152,41%
Lợi nhuận sau thuế	17,39	25,59	15,19	147,18%	168,45%

Năm 2020, Công ty ghi nhận

- " Khoảng 155,21 tỷ đồng doanh thu, tăng khoảng 33% so với cùng kỳ năm ngoái và đạt khoảng 110% kế hoạch năm 2020;

- Khoảng 28,94 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng gần 33% so với cùng kỳ năm ngoái và đạt 152% so với kế hoạch năm 2020;
- Khoảng 25,59 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tăng khoảng 47% so với cùng kỳ năm ngoái và đạt khoảng 168% so với kế hoạch năm 2020

## 6. Tình hình tài sản

### 6.1. Cơ cấu tài sản – nguồn vốn.

Đvt: đồng, %

TÀI SẢN	31/12/2020	31/12/2019	Tăng/giảm	(%) Tăng/ giảm
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>109.619.085.821</b>	<b>67.137.701.989</b>	<b>42.481.383.832</b>	<b>63%</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	47.570.104.781	8.145.220.076	39.424.884.705	484%
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	5.000.000.000	(5.000.000.000)	-100%
3.1. Chứng khoán kinh doanh	6.048.007.566	188.843.565	5.859.164.001	3103%
3.2. Dự phòng giảm giá chứng khoán (*)	(38.599.674)	(38.587.074)	(12.600)	0%
4. Các khoản phải thu ngắn hạn	30.190.363.541	28.609.332.689	1.581.030.852	6%
5. Hàng tồn kho	24.436.396.395	25.023.386.919	(586.990.524)	-2%
6. Tài sản ngắn hạn khác	1.412.813.212	209.505.813	1.203.307.399	574%
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>57.418.309.784</b>	<b>32.288.041.851</b>	<b>25.130.267.933</b>	<b>78%</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-	0%
2. Tài sản cố định hữu hình	50.495.629.411	26.211.276.158	24.284.353.253	93%
3. Tài sản cố định vô hình	16.116.571	24.196.567	(8.079.996)	-33%
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	354.591.000	1.254.342.425	(899.751.425)	-72%
5. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	-	-	-	0%
6. Chi phí trả trước dài hạn	6.551.972.802	4.798.226.701	1.753.746.101	37%

<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>167.037.395.605</b>	<b>99.425.743.840</b>	<b>67.611.651.765</b>	<b>68%</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>Nợ phải trả</b>	<b>43.169.902.892</b>	<b>55.905.521.502</b>	<b>(12.735.618.610)</b>	<b>-23%</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	7.202.598.413	5.366.446.649	1.836.151.764	34%
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	9.675.101.411	9.118.157.271	556.944.140	6%
3. Thuế và các khoản phải trả nhà nước	2.559.534.559	4.479.793.915	(1.920.259.356)	-43%
4. Phải trả người lao động	6.924.635.454	4.837.997.363	2.086.638.091	43%
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	6.009.116.920	8.748.145.360	(2.739.028.440)	-31%
6. Phải trả ngắn hạn khác	10.060.674.685	16.564.850.597	(6.504.175.912)	-39%
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	6.000.000.000	(6.000.000.000)	-100%
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	124.365.450	174.765.450	(50.400.000)	-29%
9. Nợ dài hạn khác	613.876.000	615.364.897	(1.488.897)	-0.2%
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>123.867.492.713</b>	<b>43.520.222.338</b>	<b>80.347.270.375</b>	<b>185%</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	98.000.000.000	68.400.000.000	29.600.000.000	43%
2. Thặng dư vốn cổ phần	25.160.000.000	-	25.160.000.000	100%
3. Quỹ đầu tư phát triển	9.474.344.616	9.474.344.616	-	0%
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(8.766.851.903)	(34.354.122.278)	25.587.270.375	-74%
<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>167.037.395.605</b>	<b>99.425.743.840</b>	<b>67.611.651.765</b>	<b>68%</b>

- Số dư tiền và tương đương tiền của Công ty tại ngày 31/12/2020 là 47,57 tỷ VNĐ chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản (28%), do đợt tăng vốn tháng 9/2020 và đang trong quá trình giải ngân cho các phương án sử dụng vốn phát hành riêng lẻ đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thông qua.
- Danh mục các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn gia tăng đáng kể so với năm trước do thị trường chứng khoán đã có những diễn biến tích cực kéo dài từ nửa cuối năm 2020.

- Các khoản phải thu ngắn hạn: Tại ngày 31/12/2020, số dư khoản phải thu tăng nhẹ so với đầu năm (6%), nguyên nhân chủ yếu là phải thu từ khách hàng liên quan lĩnh vực kinh doanh chính tăng tương ứng với sự mở rộng quy mô doanh thu.
- Hàng tồn kho: Chủ yếu là nguyên liệu sản xuất (chiếm 68% HTK) và thành phẩm (chiếm 25% HTK). Số dư hàng tồn kho (chiếm tỷ trọng 25% tổng tài sản) tăng dần qua các năm do Công ty đang trên đà tăng trưởng về quy mô và doanh số như đã trình bày ở trên. Khoản phải thu và hàng tồn kho là 2 khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng tài sản.
- TSCĐ hữu hình có sự gia tăng mạnh so với đầu năm chủ yếu do Công ty tăng đầu tư vào máy móc thiết bị, sửa chữa nhà xưởng để cải tạo hệ thống sản xuất, gia tăng năng suất và chất lượng sản phẩm. Công ty không có bất động sản đầu tư.
- Các khoản nợ ngắn hạn: chủ yếu liên quan đến HĐ sản xuất chính của BBT bao gồm tiền mua nguyên liệu, phải trả nhà cung cấp, phải trả người lao động. Các số dư này gia tăng tương ứng so với sự gia tăng của các khoản mục hàng tồn kho, khoản phải thu ngắn hạn và phù hợp với nguyên tắc quản lý dòng tiền của Công ty.
- Vay ngắn hạn giảm dần qua các năm (và tại ngày 31/12/2020 không còn dư nợ vay ngắn hạn) do hoạt động chính của Công ty có thặng dư dòng tiền tạo điều kiện cho việc thanh toán dần các khoản nợ tồn đọng từ các năm trước
- Lũy kế của Công ty trong 2 năm gần đây giảm mạnh do hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả và khoản lỗ lũy kế tính đến ngày 31/12/2020 còn 8,7 tỷ VNĐ, do đó hoàn toàn có thể xóa lỗ lũy kế ngay trong năm 2021.

## 6.2. Khả năng thanh toán

Chỉ số thanh khoản		31/12/2020	31/12/2019
Tỷ số thanh toán hiện hành (ngắn hạn)	Lần	2,6	1,2
Tỷ số Nợ trên Tổng tài sản	%	0,3	0,6
Tỷ số Nợ vay trên Vốn chủ sở hữu	%	0,3	1,3

- Khả năng thanh toán của BBT trong năm rất tốt so với cùng kỳ năm 2019 với tỷ số thanh toán hiện hành là 2,6 lần so với 1,2 lần của năm 2019. Ngoài ra các chỉ số Nợ/Tổng tài sản và Nợ/Vốn CSH đều giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước, chứng minh khả năng thanh khoản rất tốt so với các giai đoạn trước cũng như nỗ lực của Ban Điều hành hiện tại trong việc giải quyết các vấn đề công nợ với các đối tác tồn tại từ các giai đoạn trước.
- Tuy nhiên, có một vấn đề cần lưu ý là các khoản mục tài sản ngắn hạn như khoản phải thu và Hàng tồn kho gia tăng mạnh cần gắn liền với khả năng luân chuyển vốn mạnh để giải phóng dòng tiền, tránh tồn đọng vốn lưu động trong các khoản mục này.

## II. Báo cáo đánh giá về giao dịch có liên quan

Các giao dịch có liên quan có sự chấp thuận của HĐQT phù hợp với thẩm quyền và/hoặc được công bố thông tin theo quy định.

### **III. Kết quả giám sát hoạt động Hội đồng quản trị, ban điều hành và báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát:**

#### **1. Hoạt động của Hội đồng quản trị.**

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bông Bạch Tuyết nhiệm kỳ mới (2019-2024) gồm có 03 thành viên và cả 03 thành viên không tham gia điều hành đã đáp ứng yêu cầu tính độc lập của Hội đồng quản trị.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phù hợp quy định pháp luật và điều lệ Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong các phiên họp cũng như hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ, phát huy được tính dân chủ và làm việc với tinh thần trách nhiệm cao.

Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết liên quan đến hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính của Công ty kịp thời, trong phạm vi thẩm quyền. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành theo đúng trình tự, thủ tục, bám sát thực tế hoạt động kinh doanh.

#### **2. Hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành.**

Trong năm 2020, Ban Tổng giám đốc (TGD) có 02 thành viên trong đó 01 Tổng giám đốc và 1 Phó Tổng giám đốc.

Trong công tác điều hành, Ban Tổng Giám đốc Công ty tổ chức các cuộc họp với các phòng ban chức năng để triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính, đưa ra các quyết định điều hành hoạt động theo sát với Nghị quyết Hội đồng quản trị. Đa số cuộc họp đều có sự tham gia ý kiến thảo luận dân chủ từ đại diện các phòng ban và có kết luận cuộc họp, các thành viên có trách nhiệm thực hiện và báo cáo kịp thời. Nhìn chung, các cuộc họp thể hiện tinh thần bám sát tình hình sản xuất kinh doanh và giải quyết nhanh chóng các yêu cầu từ việc sản xuất kinh doanh. Các giải pháp điều hành của Ban Tổng Giám đốc công ty đóng vai trò quan trọng trong kết quả hoạt động kinh doanh khả quan của Công ty trong năm 2020.

Hoạt động kinh doanh và chính sách phúc lợi cho Cán bộ công nhân viên được thực hiện có hiệu quả, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên, tạo động lực và sự gắn kết giữa người lao động.

#### **3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông**

Mối quan hệ trong việc phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành được thực hiện phù hợp với các quy định pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế quản trị nội bộ. Tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có sự tham gia, giám sát của ít nhất 01 thành viên Ban kiểm soát công ty, đảm bảo các nội dung, quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với các quy định.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành luôn tạo điều kiện để Ban kiểm soát tiếp cận thông tin, số liệu hoạt động của công ty một cách đầy đủ và nhanh chóng.

#### **4. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát**

Trong năm 2020, để thực hiện nhiệm vụ, chức năng do ĐHĐCĐ giao, Ban kiểm soát đã tiến hành họp, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên cụ thể để đảm bảo thực thi nhiệm vụ một cách hiệu quả nhất. Trong năm, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát, kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động và quản trị của Công ty.

Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020 như sau:

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến cần thiết thực hiện chức năng giám sát.
- Kiểm tra, giám sát, đánh giá số liệu do các phòng ban chức năng Công ty cung cấp phù hợp; xem xét các tài liệu khác nếu xét thấy cần thiết.
- Họp phân công công việc các thành viên, thực hiện công tác giám sát và ban hành các báo cáo ban kiểm soát.

Trong năm 2020, BKS thực hiện cuộc họp thực hiện báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và cuộc họp thực hiện kiểm tra giám sát tình hình hoạt động và tài chính 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty. Trước các cuộc họp, các thành viên đều được phân công nhiệm vụ và được phổ biến nội dung cuộc họp cụ thể, các thành viên đều có tinh thần trách nhiệm cao trong việc chuẩn bị các nội dung giám sát, báo cáo và hoàn thiện báo cáo ban kiểm soát.

Nhìn chung, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng giám sát theo quy định, các thành viên Ban kiểm soát đều thực hiện tốt công tác giám sát và hoàn thành nhiệm vụ.

#### IV. Kiến nghị:

Tiếp tục giải quyết tình hình công nợ hiện tại của Công ty để Công ty không còn tình trạng ý kiến kiểm toán ngoại trừ trên Báo cáo tài chính của Công ty góp phần nâng cao hình ảnh và uy tín của Công ty.

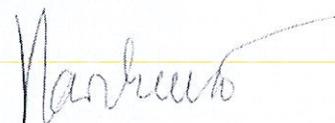
Đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả để công ty thoát lỗ lũy kế, tạo bước đột phá cho Công ty trong tương lai, mang lại nhiều giá trị hơn nữa cho cổ đông.

Trân trọng./.

*Nơi nhận:*

- HĐQT;
- Ban TGD;
- Lưu: BKS, VT./.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Lê Ngọc Hùng

